

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 16/2017/TLST-DS ngày 07 tháng 7 năm 2016.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Trần Văn H – Sinh năm: 1959; Địa chỉ: Thôn ĐT, thị trấn V, huyện VT, tỉnh Bình Định – Đã ủy quyền cho ông Trần Văn L – Sinh năm: 1971; Trú tại: Thôn ĐT, thị trấn V, huyện VT, tỉnh Bình Định, tham gia tố tụng theo giấy ủy quyền được Phó chủ tịch UBND thị trấn V, huyện VT, tỉnh Bình Định chứng thực vào ngày 14/7/2016.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị L – Sinh năm: 1954; Địa chỉ: Thôn ĐT, thị trấn V, huyện VT, tỉnh Bình Định.

- *Những người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng:* Các con của Ông Trần Văn A – Sinh năm: 1954 (chồng bà L đã chết ngày 22/2/2016) gồm:

+ Chị Trần Thị T – Sinh năm: 1980; Địa chỉ: Thôn ĐL, xã PH 1, huyện TP, tỉnh Bình Định;

+ Chị Trần Thị Mỹ D – Sinh năm: 1985;

+ Chị Trần Thị Th – Sinh năm: 1991;

+ Anh Trần Văn Tr – Sinh năm: 1994;

Cùng địa chỉ: Thôn ĐT, thị trấn V, huyện VT, tỉnh Bình Định;

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Phan Thị L – Sinh năm: 1968; Địa chỉ: Thôn ĐT, thị trấn V, huyện VT, tỉnh Bình Định (vợ ông Trần Văn H) - Đã ủy quyền cho ông Trần Văn L – Sinh năm: 1971; Trú tại: Thôn ĐT, thị trấn V,

huyện VT, tỉnh Bình Định, tham gia tố tụng theo giấy ủy quyền được Phó chủ tịch UBND thị trấn V, huyện VT, tỉnh Bình Định chứng thực vào ngày 14/7/2016.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nội dung vụ án:

Nguyên đơn và bị đơn xác nhận có cùng nhau xác lập 02 hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất mà các bên đã thỏa thuận, cụ thể: 01 Hợp đồng chuyển nhượng đất (giấy viết tay) được vợ chồng ông Trần Văn A và bà Nguyễn Thị L cùng ông Trần Văn H ký kết vào ngày 04/9/1998 và 01 Hợp đồng chuyển nhượng đất thổ cư (giấy viết tay) được vợ chồng ông Trần Văn A và bà Nguyễn Thị L cùng ông Trần Văn H ký kết vào ngày 03/12/2003.

Nay, nguyên đơn; Bị đơn; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; Những người thừa kế quyền và nghĩa vụ tố tụng thống nhất và thỏa thuận, nguyên đơn được nhận quyền sử dụng đất theo 02 hợp đồng chuyển nhượng đất nêu trên cụ thể như sau: Một phần thửa đất số 1514, tờ bản đồ số 02, diện tích 129m² (trong đó: Đất ở 100m², đất vườn 29m²), có giới cận như sau: Phía đông giáp đất bà Nguyễn Thị N có chiều rộng 8,5m; Phía Tây giáp đường ĐT 637 có chiều rộng 8,22m; Phía Nam giáp đất ông Trần Văn A có chiều dài 14,55m; Phía Bắc giáp đất ông Trần Văn H có chiều dài 16,45m; Địa chỉ: Thôn ĐT, thị trấn V, huyện VT, tỉnh Bình Định (có bản vẽ kèm theo).

Nguyên đơn; Bị đơn; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; Những người thừa kế quyền và nghĩa vụ tố tụng có quyền đến cơ quan chức năng thực hiện việc chuyển đổi quyền sử dụng đất như đã thỏa thuận như trên.

- Về chi phí định giá tài sản và xem xét thẩm định tại chỗ là **2.000.000 đồng** (Hai triệu đồng) nguyên đơn tự nguyện chịu. Nguyên đơn đã tạm ứng nộp xong.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn tự nguyện chịu **100.000 đồng** (Một trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch sung công quỹ Nhà nước, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp. Hoàn trả cho nguyên đơn số tiền **100.000 đồng** (Một trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 03509 ngày 07/7/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Thạnh, tỉnh Bình Định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Vĩnh Thạnh;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Thạnh;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP-VT;

THẨM PHÁN

Phan Thanh Duân